

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

Số: 76 /SNN-TL

V/v tăng cường quản lý khai thác các công trình thủy lợi và các biện pháp phòng, chống hạn cho sản xuất vụ xuân 2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 01 năm 2015

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang số 23/UBND-NLN ngày 07 tháng 01 năm 2015 về việc thực hiện các giải pháp đảm bảo tưới phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2015.

Căn cứ số liệu thống kê của Trung tâm khí tượng thủy văn Tuyên Quang thì thời tiết năm 2014 diễn biến bất thường, tổng lượng mưa vụ các khu vực trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thấp hơn TBNN, lượng mưa phân bố không đồng đều cả về diện và lượng mưa; Khu vực phía Bắc tỉnh lượng mưa các tháng đều ở mức thiếu hụt so với TBNN từ 10-60%, khu vực thành phố Tuyên Quang lượng mưa từ tháng 5 đến tháng 7 đều thiếu hụt so với TBNN từ 40-50%... Tính đến hết tháng 10/2014 trên hệ thống sông Lô- Gâm xảy ra khoảng 15 đợt lũ vừa và nhỏ, mực nước trung bình mùa lũ phổ biến ở mức thấp hơn so với TBNN và cùng kỳ năm 2013. Đến thời điểm hiện tại mực nước hồ thủy điện Tuyên Quang đang ở mức 120,12m (Cao hơn MNDBT 0,12m).

Căn cứ kết quả kiểm tra thực tế các công trình thủy lợi sau mùa mưa lũ năm 2014 thì nhìn chung lượng nước hiện có trong các hồ chứa chỉ đạt khoảng 75%-85% so với dung tích thiết kế; đối với các hồ chứa có diện tích lưu vực nhỏ lượng nước chỉ đạt 55%-65% dung tích thiết kế; Các đập dâng trên suối lượng nước đến ít hơn TBNN.

Trước tình hình thời tiết bất thường như hiện nay, các địa phương, đơn vị quản lý khai thác cần nâng cao ý thức tiết kiệm nước để phòng hạn cuối vụ và tổ chức quản lý khai thác tốt các công trình thủy lợi, đảm bảo nguồn nước phục vụ cho sản xuất và chủ động các biện pháp phòng, chống hạn vụ Xuân năm 2015 đạt hiệu quả, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị:

**1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

Tập trung chỉ đạo các Ban quản lý CTTL lợi liên xã, xã, hợp tác xã nông lâm nghiệp triển khai thực hiện quản lý khai thác các công trình thủy lợi như sau:

*a) Về biện pháp công trình và các giải pháp khắc phục:*

- Tăng cường quản lý chặt chẽ nguồn nước: Kiểm tra và tổ chức giữ nước, sử dụng nước tiết kiệm, trữ nước ở tất cả các công trình thủy lợi, đặc biệt trong

*Đ/c Nhung, liên  
nh*

*KH*

các hồ, ao... để có nguồn nước tưới chống hạn. Đồng thời sửa chữa rò rỉ đập đầu mối; xử lý rò rỉ ở các van cống đầu kênh, cửa cống lấy nước, cống điều tiết...

- Đối với các trạm bơm:

+ Tổ chức kiểm tra, sửa chữa hư hỏng, chuẩn bị đầy đủ vật tư, nhiên liệu để phòng, chống khi có hạn xảy ra; nạo vét bể hút, bể xả và vận hành theo đúng quy trình kỹ thuật để đảm bảo các trạm bơm làm việc an toàn, đúng năng lực thiết kế;

+ Đối với các trạm bơm ven sông Lô, sông Gâm các Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi cần thường xuyên theo dõi và bám sát lịch xả nước theo thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để tập trung lấy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp. Cu thể lịch xả nước đợt 1 bắt đầu từ ngày 16/01, đề nghị các địa phương theo dõi mực nước để bơm từ ngày 17/01-23/01, dự kiến đợt 2 từ ngày 30/01 - 07/02; dự kiến đợt 3 từ ngày 13/02 - 17/02; Trường hợp cần thiết có thể dùng máy bơm di động để bơm nước hỗ trợ tưới.

- Đối với hệ thống kênh tưới: Tổ chức phát dọn, nạo vét toàn bộ hệ thống kênh mương, hoành triệt tất cả các vị trí rò rỉ, các vị trí lấy nước không theo thiết kế, đảm bảo nước chảy thông suốt từ đầu mối đến mặt ruộng; Riêng các công trình trên kênh (cầu máng, xi phông, tràn bên...) phải kiểm tra, sửa chữa ngay những hư hỏng như lún, nứt, sạt lở, rò rỉ... Đặc biệt đối với các xi phông phải thường xuyên nạo vét, vớt rác ở cửa vào và cửa ra, mở van xả cặn, thau rửa bùn cát.

- Đối với các công trình đang thi công dở dang: Tập trung thi công dứt điểm, công trình hoàn thành đến đâu đưa vào khai thác phục vụ sản xuất ngay đến đó.

- Đối với những diện tích mà khả năng nguồn nước không đảm bảo tưới suốt vụ, cần chuyển đổi sang loại cây trồng khác sử dụng ít nước hơn để đảm bảo hiệu quả sản xuất.

- Kiên quyết ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi xâm hại đến công trình như: Tháo cạn ao, hồ để đánh bắt cá; đóng mở cống lấy nước tùy tiện; cuộc (xẻ) phát bờ kênh, đổ đất, cỏ rác xuống lòng kênh hoặc tháo nước vào ruộng để nước chảy tràn bờ gây lãng phí...

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, thường xuyên các biện pháp phòng, chống hạn trên các phương tiện thông tin đại chúng để vận động, hướng dẫn nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, thực hiện tốt công tác phòng, chống hạn hán.

*b) Về phương pháp và kế hoạch tưới:*

Các Ban quản lý công trình thủy lợi cần xây dựng kế hoạch tưới cụ thể, có biện pháp phân phối, điều hòa nước hợp lý:

- Đối với khu vực có đủ nguồn nước tưới: Tổ chức tưới hợp lý, tiết kiệm và theo đúng quy trình kỹ thuật tưới luân phiên (xa cao tưới trước, gần thấp tưới sau).

- Đối với khu vực khô hạn, thiếu nước: Áp dụng biện pháp tưới ẩm, nhằm giảm tối đa lượng nước tưới. Riêng rau, màu, cây trồng cạn tận dụng trữ nước vào các giếng, ao, khu ruộng nhỏ, để áp dụng các hình thức tưới thủ công.

c) Về các biện pháp chống hạn:

Tùy điều kiện cụ thể từng khu vực mà áp dụng các biện pháp chống hạn sau:

- Sử dụng máy bơm di động để bơm nước từ các nguồn nước gần nhất.
- Đắp trữ nước ở các nương tiêu, các khe, lạch để tạo nguồn nước bơm, tát.
- Đối với những khu vực nguồn nước mặt cạn kiệt, không đảm bảo tưới có thể sử dụng hình thức đào giếng để khai thác nguồn nước ngầm.
- Đối với những khu vực trồng rau, màu: Tận dụng rơm, rạ, dùng ni lông phủ lên bề mặt luống nhằm hạn chế sự bốc hơi nước của đất.

d) Về kinh phí để thực hiện chống hạn:

Các Ban quản lý công trình thủy lợi sử dụng từ nguồn kinh phí nhà nước cấp bù thủy lợi phí để thực hiện chống hạn; trường hợp thiếu kinh phí đề nghị UBND các huyện, thành phố hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách địa phương để thực hiện chống hạn trên địa bàn quản lý. Nếu nhu cầu kinh phí lớn vượt quá khả năng cân đối của địa phương thì lập văn bản báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính để kiểm tra, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

**2. Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang:**

- Tổ chức quản lý khai thác hiệu quả công trình thủy lợi Ngòi Là và công trình thủy lợi Hoàng Khai phục vụ sản xuất; đồng thời chỉ đạo cán bộ phụ trách địa bàn huyện, thành phố bám sát cơ sở để hướng dẫn các Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi cơ sở chủ động xây dựng kế hoạch cung cấp nước, tổ chức quản lý khai thác các công trình thủy lợi theo đúng quy trình kỹ thuật và thực hiện theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Khoản 1 Công văn này.

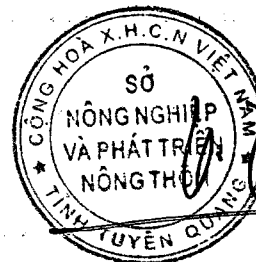
- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công hoàn thành các công trình sửa chữa, nâng cấp, nạo vét bùn cát bồi lắng bằng các nguồn kinh phí được giao làm chủ đầu tư để đưa vào phục vụ sản xuất nông nghiệp vụ Xuân 2015.

Việc tổ chức quản lý khai thác tốt các công trình thủy lợi và chủ động các biện pháp phòng, chống hạn cho sản xuất vụ Xuân 2015 là nhiệm vụ quan trọng góp phần đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất nông nghiệp của tỉnh. Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các huyện, thành phố và Ban quản lý khai thác CTTL Tuyên Quang triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên; (T/hiện)
- Tổng cục Thủy lợi; (Báo)
- UBND tỉnh; (cáo)
- Phòng NN & PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế thành phố;
- Phòng KH-TC Sở;
- Phòng Trồng trọt;
- Lưu: VT- TL<sub>Bình</sub>.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Tiến Thắng**